Ban Quan hệ Quốc tế - VCCI

HỒ SƠ THỊ TRƯỜNG HY LẠP

Người liên hệ: **Ban Quan hệ Quốc tế**

Tel: **04.35742022/204**

Email: **phuocna@vcci.com.vn**

3.2022

HỒ SƠ THỊ TRƯỜNG HY LẠP

MỤC LỤC

I. GIỚI THIỆU CHUNG 1

1. Các thông tin cơ bản 1

2. Lịch sử 2

3. Đường lối đối ngoại 2

4. Văn hoá xã hội 2

5. Du lịch 3

6. Con người 3

7. Văn hóa kinh doanh 4

8. Quyền công dân 5

II. TÌNH HÌNH KINH TẾ 5

1. Tổng quan 5

2. Các chỉ số kinh tế 6

III. QUAN HỆ NGOẠI GIAO – CHÍNH TRỊ VỚI VIỆT NAM 6

1. Tình hình chung 6

2. Trao đổi đoàn thăm song phương 7

3. Cơ chế hợp tác hiện có 7

IV. QUAN HỆ KINH TẾ VỚI VIỆT NAM 8

1. Hợp tác thương mại 8

2. Hợp tác đầu tư 8

V. HỢP TÁC VỚI VCCI 8

1. Thỏa thuận hợp tác đã ký kết: 8

2. Hoạt động đã triển khai 9

VI. THÔNG TIN HỮU ÍCH 10

1. Địa chỉ hữu ích 10

2. Các thông tin khác 10

3. Bảng kim ngạch xuất nhập khẩu 12

Bảng 1. Kim ngạch xuất khẩu VN – Hy Lạp năm 2020 12

Bảng 2. Kim ngạch nhập khẩu VN – Hy Lạp năm 2020 12

I. GIỚI THIỆU CHUNG

1. Các thông tin cơ bản

Tên nước	Cộng hoà Hy Lạp (Hellenic Republic)
Thủ đô	Athens
Quốc khánh	25/03
Diện tích	131.957 km^2
Dân số	10.569.703 (Ước tính tháng 7 năm 2021) 91.6% dân số là người Hy Lạp, 4.4% người Albania, và 4% khác. Hy Lạp có cùng một kiểu khí hậu với các nước Địa Trung Hải như Ý và Tây Ban Nha. Khí hậu nhìn chung có thể chia thành 3 loại: Khí hậu Địa Trung Hải, khí hậu núi cao và khí hậu ôn đới..
Ngôn ngữ	99% dân số Hy Lạp nói tiếng Hy Lạp, chỉ có 1% dân số nói các thứ tiếng khác, trong đó có tiếng Anh và tiếng Pháp.
Tôn giáo	Đạo Hy Lạp Chính thống chiếm 98%; đạo Hồi chiếm 1,3% trong khi các đạo khác chỉ chiếm 0,7%.
Đơn vị tiền tệ	Đồng Euro (EUR) – Tỷ giá 1 EUR = 25.805 VNĐ (28/3/2022)
Múi giờ	GMT + 2
Thể chế	Hy Lạp theo thể chế Cộng hòa Đại nghị. Đứng đầu nhà nước là Tổng thống được Quốc hội bầu với nhiệm kỳ 5 năm (tối đa được bầu 2 nhiệm kỳ). Tuy nhiên sau cuộc sửa đổi hiến pháp vào năm 1986, quyền lực của Tổng thống đã bị cắt giảm đáng kể và bây giờ hầu như chỉ mang tính nghi thức. Thủ tướng là người đứng đầu chính phủ Hy Lạp và có quyền lực chủ yếu trong các công việc của quốc gia.
Tổng thống	Bà Katerina Sakellaropoulou, đây là nữ tổng thống đầu tiên của Hy Lạp (kể từ 13/03/2020)
Thủ tướng	Ông Kyriakos Mitsotakis (từ 08/07/2019)

2. Lịch sử

Hy Lạp là một nước sớm hình thành quốc gia dân tộc. Cuối thế kỷ thứ IV trước công nguyên, dưới thời Alếc-xan-đơ-rơ de Ma-xê-đôn, Hy Lạp là một đế quốc hùng mạnh, đất nước rộng lớn kéo dài từ biển E-giê đến vùng Cáp-ca-dơ Trung Á.

Từ năm 146 trước công nguyên đến đầu thế kỷ thứ 19, Hy Lạp lần lượt bị các đế quốc La Mã, Bi-zăng-tin, Ô-tô-man thống trị. Nhân dân Hy Lạp nhiều lần nổi dậy chống xâm lược, tiêu biểu là cuộc khởi nghĩa của nông dân vùng Pa-lô-pôn-nét-si (Nam Hy Lạp) nổ ra ngày 25/9/1821. Sau đó nhờ thắng lợi của Nga trong chiến tranh Nga - Thổ (1827 - 1829), Hy Lạp được công nhận độc lập năm 1830 dưới sự bảo trợ của Anh, Nga, Pháp. Ngày 25/3/1821 được lấy làm ngày Quốc khánh của Hy Lạp.

Tháng 4/1924, Hy Lạp bãi bỏ chế độ quân chủ, thiết lập chế độ Cộng hoà. Năm 1936, chế độ Cộng hoà bị thay thế bằng chế độ độc tài của tướng Mê-ta-xát.

Từ 1946 - 1949 tại Hy Lạp xảy ra nội chiến giữa một bên là lực lượng Hoàng gia thân Anh và một bên là những người cộng sản và kháng chiến cũ. Kết cục lực lượng của những người cộng sản và kháng chiến cũ thất bại. Từ 1950 - 1967 là thời kỳ khủng hoảng chính trị triền miên và gay gắt trong nội bộ chính quyền tư sản. Ngày 21/4/1967, phái quân sự làm đảo chính, lập chế độ phát xít, mở ra thời kỳ đàn áp gay gắt phong trào dân sinh, dân chủ, cấm mọi đảng phái chính trị hoạt động.

Ngày 24/7/1974 Côn-xtan-tin Ka-ra-ma-lit (lưu vong ở Pháp) trở về Hy Lạp thành lập Chính phủ liên hiệp lâm thời. Tháng 12/1974 tổ chức trưng cầu ý dân, lập lại chính thể Cộng hoà. Từ đó đến nay 2 đảng chính : Đảng phong trào xã hội Pa-sốc và Đảng Dân chủ mới thay nhau cầm quyền.

3. Đường lối đối ngoại

Hy Lạp là thành viên chính thức của NATO và EU. Ưu tiên hàng đầu trong chính sách đối ngoại của Hy Lạp là châu Âu, Mỹ, đồng thời tranh thủ các nước Ban Căng. Mỹ đánh giá cao tầm quan trọng của Hy Lạp trong sườn phía Nam NATO.

Với các nước láng giềng, có một số vấn đề tồn tại do lịch sử để lại (lãnh thổ, dân tộc) nên quan hệ của Hy Lạp với một số nước có lúc trở nên căng thẳng như với Thổ Nhĩ Kỳ (về vùng biển E-giê và vấn đề Síp), với Anbani (về vấn đề kiều dân Hy Lạp) và Ma-xê-đô-ni-a (đất đai), tuy nhiên thời gian gần đây quan hệ Hy Lạp - Thổ Nhĩ Kỳ đã được cải thiện tích cực.

Đối với các khu vực ngoài châu Âu, Hy Lạp quan hệ có chọn lọc. Hy Lạp có quan hệ tốt cả về chính trị lẫn kinh tế với các nước Trung Đông và Bắc Phi, quan hệ với châu Á và châu Mỹ La tinh chủ yếu mới ở mức xã giao, quan hệ kinh tế chưa phát triển.

4. Văn hoá xã hội

Hy Lạp cổ đại có nền văn hoá phát triển rực rỡ, là kho tàng thần thoại, là xứ sở của nhiều nhà sử học, triết học, kiến trúc, thiên văn, nhà thơ ... là một trong những cái nôi của nền văn minh nhân loại.

Đất nước Hy Lạp có một truyền thống văn học giàu có. Những bộ thiên sử thi Iliad và Odyssey là những tác phẩm văn học lớn đầu tiên của châu Âu. Hy Lạp cũng là nơi khởi nguồn của thể loại thơ trữ tình trong văn học phương Tây hiện đại. Đất nước Hy Lạp cũng là nơi ra đời của nghệ thuật sân khấu với những tác phẩm như bộ ba bi kịch Oresteia của Aeschylus hay các vở hài kịch của nhà thơ Aristophanes. Cũng trong thời kỳ này, triết học Hy Lạp đã đạt đến đỉnh cao với những nhà triết học bậc thầy như Platon và Aristotle.

Hy Lạp từng có 2 nhà văn đoạt giải thưởng Nobel Văn học, đó là Giorgos Seferis vào năm 1963 và Odysseas Elytis vào năm 1979. Ngoài ra còn có một số nhà văn khác như Nikos Kazantzakis và Vassilis Vassilikos cũng có nhiều tác phẩm văn học nổi tiếng thế giới.

Kiến trúc Hy Lạp cổ đại đã phát triển rực rỡ với rất nhiều những đền đài, công trình công cộng còn tồn tại đến ngày nay. Thời kỳ này, các công trình được xây dựng chủ yếu bằng đá vôi và đá hoa cương. Có 3 phong cách kiến trúc Hy Lạp cổ chính với những nét đặc trưng riêng thể hiện trên những cột trụ: phong cách Doric với cột trụ trơn và khỏe khoắn, phong cách Ionic mềm mại, duyên dáng và phong cách Corinthian cầu kỳ, trang nhã.

Hy Lạp là một đất nước có truyền thống về thể thao. Đây là nơi ra đời của Thế vận hội vào năm 776 trước Công nguyên. Vào năm 1896, Thế vận hội hiện đại đầu tiên cũng được tổ chức tại thành phố Athena của nước này.

Hai môn thể thao phổ biến nhất tại Hy Lạp là bóng đá và bóng rổ. Năm 2004, đội tuyển bóng đá quốc gia Hy Lạp đã xuất sắc vượt qua Bồ Đào Nha và để đoạt chức vô địch châu Âu. Ba câu lạc bộ bóng đá thành công nhất tại Hy Lạp là Panathinaikos, Olympiacos, và AEK Athens. Đội tuyển bóng rổ quốc gia Hy Lạp được đánh giá là một trong những đội mạnh nhất trên thế giới. Đội tuyển bóng rổ của Hy Lạp đã từng 2 lần vô địch châu Âu vào các năm 1987 và 2005.

5. Du lịch

Hy Lạp là đất nước của những thần thoại và sử thi, nơi có đường bờ biển trải dài 16.000 km, với hàng nghìn hòn đảo, các vịnh nhỏ, hang động kỳ thú, bãi cát vàng đẹp mắt... những tòa nhà kiến trúc độc đáo bên bờ biển luôn mang trong mình những ý nghĩa đánh dấu những mốc lịch sử quan trọng trong sự hình thành và phát triển Hy Lạp đã làm say lòng du khách khắp thế giới.

Không chỉ thế, Hy Lạp còn là quê hương của rất nhiều lễ hội đặc sắc mà khó có thể tìm thấy ở bất kì quốc gia nào trên thế giới: lễ hội nhạc Jazz ở Paxos, lễ hội ném bột mì ở Galaxidi, những lễ hội ca nhạc ngoài trời, lễ hội ẩm thực…

Phần lớn du khách đến với Hy Lạp là để hòa mình vào thiên nhiên, vào không khí biển đảo, tìm hiểu lịch sử và những giá trị văn hóa nơi đây. Hòn đảo Satorini, một trong những hòn đảo đẹp nhất Hy Lạp, không chỉ đơn thuần là một hòn đảo mà còn là nơi tốt nhất để tìm hiểu lịch sử. Nơi đây có rất nhiều các bảo tàng như bảo tàng khảo cổ học, tiền sử Thira, bảo tàng hàng hải, bảo tàng dân gian hay bảo tàng rượu vang…

6. Con người

Hy Lạp là một đất nước mà dân cư hầu như đồng chủng. Đa số là người Hy Lạp, hay người Hellen. Trong số 2% còn lại là người Thổ Nhĩ Kỳ, người Vlach, người Slav, người Albania, người Do Thái và người Digan.

Nghi thức xã giao trong các buổi gặp gỡ

+ Người Hy Lạp rất nhiệt tình và hiếu khách.

+ Trong lần gặp mặt lần đầu với một ai đó, họ thường bắt tay khá chặt, mỉm cười và duy trì giao tiếp bằng mắt.

+ Với người thân hoặc bạn thân, khi gặp nhau họ thường ôm chặt, hôn hai bên má. Nam giới với nhau thì thường chào nhau bằng cách vỗ nhẹ vào vai.

Văn hóa tặng quà

+ Thông thường, người Hy Lạp tặng quà cho người thân và bạn bè trong "ngày đặt tên" (ngày tên thánh lấy đặt cho họ) và Lễ giáng sinh.

+ Khi được mời ăn tối ở nhà người Hy Lạp, hãy mang theo một món quà nhỏ.

+ Có thể gửi hoa trước khi đến dự tiệc.

+ Quà tặng phải được gói cẩn thận.

+ Người Hy Lạp thường có thói quen mở quà khi được tặng.

Cách cư xử tại bàn ăn

+ Không nên ngồi vào bàn trước khi chủ nhà mời bạn vì có thể họ đã sắp xếp vị trí riêng cho khách.

+ Cách ăn uống của người Hy Lạp cũng giống như phong cách của người châu Âu - sử dụng dĩa ở bên tay trái và dao bên tay phải.

+ Người già nhất được ưu tiên phục vụ trước.

+ Hãy chờ cho đến khi chủ nhà ăn thì mới bắt đầu.

+ Trong khi ăn, luôn để khuỷu tay ở dưới mặt bàn còn bàn tay ở phía trên mặt bàn.

+ Có thể trò chuyện nhiều chủ đề khác nhau trong bữa ăn nhưng hãy tránh các vấn đề chính trị đặc biệt là những vấn đề nhạy cảm như mối quan hệ giữa Hy Lạp với Thổ Nhĩ Kỳ và Cyprus, hoặc vấn đề chính trị với người Yugoslavia trước đây..

+ Thông báo cho chủ nhà biết đã ăn xong bằng cách đặt dĩa và dao song song trên đĩa với phần cán dao hướng về bên phải.

+ Không nên uống trước khi chủ nhà chưa mời nâng ly. Hãy lịch sự cụng ly lại với họ.

+ Chủ nhà thường bắt đầu bữa tiệc bằng câu "Chúc sức khỏe", theo tiếng Hy Lạp là "stinygiasou" trong hoàn cảnh thân mật và là "eis igían sas" trong các buổi lễ trang trọng.

7. Văn hóa kinh doanh

Người Hy Lạp rất nhiệt tình và hiếu khách. Cùng với sự hình thành và phát triển của đất nước, phong tục tập quán và thói quen trong cuộc sống cũng như trong kinh doanh đã được hình thành và phát triển. Dưới đây là các điểm cần lưu ý khi hợp tác với một đối tác Hy Lạp:

Nghi thức xã giao trong kinh doanh

Mối quan hệ và liên lạc

+ Người Hy Lạp thường thích làm ăn với những đối tác mà họ đã biết và tin tưởng.

+ Người Hy Lạp coi trọng gia đình nên việc các thành viên tham gia vào hoạt động công ty là rất phổ biến. Thành phần trong công ty là người thân và bạn bè sẽ giúp họ có được sự hỗ trợ khi cần thiết và quan trọng nhất là vì họ nghĩ đây là những người đáng tin cậy hơn cả.

+ Người Hy Lạp thích trao đổi trực tiếp thay vì sử dụng điện thoại và thư từ.

+ Trong bất kỳ hoàn cảnh nào, không nên chất vấn lại lời đối tác vừa nói.

+ Người Hy Lạp không thích người quá khoe khoang hoặc quá lạnh nhạt.

+ Mặc dù người Hy Lạp không quá trịnh trọng trong kinh doanh nhưng bạn cũng không nên tỏ ra thân mật trước khi chưa tạo được lòng tin với họ.

Nghi thức xã giao trong buổi gặp gỡ kinh doanh

+ Đặt lịch hẹn là cần thiết và nên thực hiện tốt nhất là trước 1 đến 2 tuần.

+ Xác nhận cuộc gặp trước một ngày bằng điện thoại.

+ Nhiều đối tác Hy Lạp thường ăn trưa khoảng từ 13h00 đến 15h00, nên đây không phải là thời gian thích hợp để lên lịch hẹn gặp.

+ Thông thường thì phải đến buổi gặp thứ 3 thì việc thảo luận hợp tác mới thực sự bắt đầu. Buổi gặp gỡ đầu tiên chỉ là lúc để đối tác Hy Lạp tìm hiểu mọi thông tin về doanh nghiệp. Buổi gặp gỡ thứ hai là để gây dựng độ tin cậy và tôn trọng lẫn nhau.

+ Hãy in các tài liệu bằng cả tiếng Anh và tiếng Hy Lạp.

+ Bài phát biểu có thể bị gián đoạn vì người Hy Lạp không coi hành động chen vào lời nói của người khác là khiếm nhã.

+ Họ có thể đi lệch với chương trình dự kiến. Họ xem chương trình dự kiến như là những ý chính để thảo luận rồi sau đó "tùy cơ ứng biến" để chuyển sang các bước tiếp theo trong quá trình đàm phán.

Lưu ý khi đàm phán

+ Văn hóa doanh nghiệp của người Hy Lạp rất có tôn ti trật tự. Họ rất coi trọng người cao tuổi và có kinh nghiệm.

+ Hoạt động kinh doanh được tiến hành từng bước vì thế bạn phải nhẫn nại và đừng để lộ sự mất bình tĩnh.

+ Người Hy Lạp rất khéo trong giao dịch. Họ rất thích mặc cả.

+ Người có quyền ra quyết định là người đứng đầu công ty.

+ Việc yêu cầu họ hẹn ngày đưa ra quyết định sẽ làm cho quá trình đàm phán chấm dứt.

+ Hợp đồng thường khá đơn giản vì khi có vấn đề phát sinh thường được giải quyết bằng mối quan hệ cá nhân giữa hai bên.

8. Quyền công dân

+ Quốc tịch theo ngày sinh: Không

+ Quốc tịch theo dòng dõi: Ít nhất bố hoặc mẹ là công dân của Hy Lạp

+ Công nhận hai quốc tịch: Có

+ Yêu cầu cư trú để nhập quốc tịch: 10 năm

II. TÌNH HÌNH KINH TẾ

1. Tổng quan

Hy Lạp là một quốc gia có nền kinh tế phát triển. Từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai, Hy Lạp đã đạt được sự tăng trưởng kinh tế kỳ diệu với tốc độ tăng trưởng trung bình hàng năm khoảng 7% từ năm 1950 đến năm 1973. Những chính sách cải cách kinh tế hợp lý cùng với việc gia nhập Liên minh châu Âu đã thúc đẩy nền kinh tế Hy Lạp phát triển mạnh mẽ, đồng thời nâng cao mức sống cho người dân Hy Lạp. Chỉ số Phát triển Con người (HDI) của Hy Lạp năm 2006 là 0,866 - đứng thứ 29 trên thế giới. Thu nhập bình quân đầu người của Hy Lạp năm 2018 là 20,570 USD.

Các ngành kinh tế

Dịch vụ chiếm một tỉ trọng quan trọng trong nền kinh tế Hy Lạp. Trong các ngành dịch vụ, Hy Lạp đặc biệt phát triển ngành du lịch, vốn là thế mạnh của nước này với rất nhiều khung cảnh thiên nhiên tươi đẹp và các công trình văn hóa lịch sử độc đáo. Du lịch là nguồn thu ngoại tệ chủ yếu của Hy Lạp và đóng góp tới 18% GDP, đồng thời tạo ra nhiều việc làm lớn cho người dân Hy Lạp.

Bên cạnh đó, các ngành kinh tế khác như ngân hàng, tài chính, viễn thông, sản xuất các thiết bị công nghệ cao cũng phát triển mạnh tại Hy Lạp. Nước này cũng có lợi thế về kinh tế biển với rất nhiều cảng nước sâu và một ngành công nghiệp đóng tàu hùng mạnh. Các ngành công nghiệp quan trọng khác ở Hy Lạp là dệt, hóa chất, khai thác khoáng sản, chế biến thực phẩm. Nông nghiệp tuy chiếm tỉ trọng nhỏ song vẫn đóng một vai trò quan trọng trong nền kinh tế. Các loại cây trồng chủ yếu ở Hy Lạp là lúa mì, lúa mạch, ôliu, hoa hướng dương, cà chua, cam, chanh... Cơ cấu kinh tế của Hy Lạp như sau: dịch vụ chiếm 85,0%, công nghiệp 12,0% và nông nghiệp 3,0%.

Năm 2006, tốc độ tăng trưởng kinh tế của Hy Lạp đạt 4,3%, cao hơn so với mức trung bình của Liên minh châu Âu.

Tuy nhiên, vào năm 2010, Hy Lạp trải qua cuộc khủng hoảng tiền tệ nghiêm trọng và lây lan sang các nước khác như Bồ Đào Nha, Cộng hoà Ireland,... Vì thế, chính phủ Hy Lạp đã phải sử dụng biện pháp thắt lưng buộc bụng, nhưng không được dân chúng ủng hộ nên đã liên tiếp xảy ra biểu tình. Giai đoạn 2011-2012 là giai đoạn tồi tệ nhất của cuộc khủng hoảng, trong đó vào năm 2011 GDP của Hy Lạp đã bị sụt giảm ở mức kỉ lục -6,9%. Cũng trong năm đó, 111.000 công ty Hy Lạp bị phá sản (cao hơn 27% so với năm 2010). Kết quả là, tỷ lệ thất nghiệp tăng mạnh, từ 7,5% trong tháng 9 năm 2008 lên mức cao kỷ lục 23,1% vào tháng 5 năm 2012, trong khi tỷ lệ thất nghiệp của thanh niên tăng từ 22,0% lên 54,9%. Tỷ lệ nợ công so với GDP năm 2014 là 177% GDP. Tỷ lệ này cao thứ ba thế giới sau Nhật Bản và Zimbabwe. Nợ công đạt ngưỡng đỉnh điểm là 356 tỷ euro trong năm 2011; sau đó đã có sự suy giảm bởi một chương trình cứu trợ 305 tỷ euro vào năm 2012 nhưng vẫn tăng nhẹ trong những năm tiếp theo. Tỉ lệ nghèo đói gia tăng, khoảng 44% người Hy Lạp sống dưới mức nghèo khổ trong năm 2014. Tác động của các biện pháp thắt lưng buộc bụng đối với người dân Hy Lạp là rất nghiêm trọng. Vào tháng 2 năm 2012, có khoảng 20.000 người Hy Lạp rơi vào tình trạng vô gia cư, và 20% các cửa hàng ở trung tâm thành phố Athens lịch sử bị bỏ trống.

Kinh tế Hy Lạp tăng trưởng trở lại sau sáu năm suy thoái vào quý II năm 2014, và là nền kinh tế phát triển nhanh nhất của khu vực châu Âu trong quý III năm đó.

2. Các chỉ số kinh tế

	2015	2016	2017	2018	2019	2020	2021
GDP (ppp) (USD)	283,4 tỷ USD	299,4 tỷ USD	307,5 tỷ USD	313,4 tỷ USD	331,5 tỷ USD	307,8 tỷ USD	339,6 tỷ USD
Tăng trưởng GDP (%)	-0,3%	-0,2%	1,4%	1,91%	1,87%	-8,2%	4,6 %
GDP theo đầu người (USD)	25200	27800	28594	29206	29799	28722	31821
Tỷ lệ thất nghiệp	25%	23,6%	22,3%	19,34%	17,3%	16,4%	15,8 %
Tỷ lệ lạm phát	-1,7%	0%	1,1%	0,6%	0,2%	-0,1%	0,4%
GDP theo ngành	Nông nghiệp 4,1%. Công nghiệp 16,9%. Dịch vụ 79,1%						
Mặt hàng nông nghiệp	ngô, ô liu, lúa mì, sữa, đào, cam, cà chua, nho, sữa, khoai tây						
Các ngành công nghiệp	du lịch, thực phẩm và chế biến thuốc lá, dệt may, hóa chất, sản phẩm kim loại; khai thác mỏ, dầu khí						
Kim ngạch xuất khẩu	25,31 tỷ USD	27,1 tỷ USD	81,196 tỷ USD	81,87 tỷ USD	81,18 tỷ USD	59,02 tỷ USD	33,74 tỷ USD
Mặt hàng chính	xăng dầu, thuốc đóng gói, mạ nhôm, máy tính, bông (2019)						
Đối tác XK chính	Ý 10%, Đức 7%, Thổ Nhĩ Kỳ 5%, Síp 5%, Bulgaria 5% (2019)						
Kim ngạch nhập khẩu	47,21 tỷ USD	45,45 tỷ USD	85,092 tỷ USD	85,8 tỷ USD	83,19 tỷ USD	71,76 tỷ USD	63,18 tỷ USD
Mặt hàng chính	dầu thô, dầu tinh chế, thuốc đóng gói, ô tô, tàu (2019)						
Đối tác NK chính	Đức 11%, Trung Quốc 9%, Ý 8%, Iraq 7%, Nga 6%, Hà Lan 5% (2019)						

III. QUAN HỆ NGOẠI GIAO – CHÍNH TRỊ VỚI VIỆT NAM

1. Tình hình chung

- Việt Nam và Hy Lạp thiết lập quan hệ ngoại giao ngày 15/4/1975.

- Việt Nam và Hy Lạp có nhiều nét tương đồng về lịch sử, văn hóa lâu đời, có vị trí địa chính trị quan trọng, đều là nước nhỏ đã trải qua nhiều cuộc kháng chiến chống ngoại xâm. Nhân dân Hy Lạp và Đảng Cộng sản Hy Lạp có thiện cảm đối với nhân dân Việt Nam, ủng hộ cuộc kháng chiến chống Mỹ của nhân dân Việt Nam. Đảng Cộng sản Hy Lạp nhiều lần ra tuyên bố lên án đế quốc Mỹ ném bom miền Bắc Việt Nam, tổ chức các cuộc mít tinh, biểu tình ủng hộ Việt Nam.

- Tháng 3/2007, Hy Lạp mở Đại sứ quán tại Hà Nội.

- Tháng 12/2010, Việt Nam mở Đại sứ quán tại Athens. Ngày 26/3/2012, Việt Nam chính thức khai trương Đại sứ quán.

- Tháng 1/2015, Đảng cực tả SYRIZA lên cầm quyền, chấm dứt những năm thay phiên nhau cầm quyền của Đảng cánh hữu Dân chủ mới (ND) và Đảng xã hội (Pasok). Nhiều lãnh đạo của Đảng SYRIZA trước đây cũng là đảng viên đảng cộng sản.

2. Trao đổi đoàn thăm song phương

Đoàn Hy Lạp thăm Việt Nam:

+ Tổng thư ký Bộ Ngoại giao Hy Lạp thăm chính thức Việt Nam (tháng 8/1997);

+ Bộ trưởng Ngoại giao Hy Lạp Petro Moliviatis tham dự Hội nghị Cấp cao ASEM 5 tại Hà Nội (tháng 10/2004);

+ Thủ tướng Hy Lạp Kostas Karamanlis và phu nhân thăm chính thức Việt Nam (tháng 5/2007);

+ Tổng thống Hy Lạp Ka-rô-lốt Pa-pao-li-át thăm chính thức Việt Nam (11-16/10/2008);

+ Đại sứ Đặc mệnh toàn quyền Hy Lạp Ni-cô-lao De Ka-ne-lốt (Nicolas D. Kanellos) sang thăm Việt Nam (7/2015);

+ Bộ trưởng Ngoại giao Hy Lạp Nikolaos Kotzias sang thăm Việt Nam (02/2017):

Đoàn Việt Nam thăm Hy Lạp:

+ Phó Thủ tướng kiêm Bộ trưởng Ngoại giao Nguyễn Mạnh Cầm thăm Hy Lạp (tháng 2/1998);

+ Trợ lý Bộ trưởng Bộ Ngoại giao Nguyễn Trung Thành thăm Hy Lạp (28/02-01/03/2005);

+ Chủ tịch nước Nguyễn Minh Triết thăm chính thức Hy Lạp (tháng 6/2008);

+ Phó Thủ tướng kiêm Bộ trưởng Ngoại Giao Nguyễn Gia Khiêm thăm chính thức Hy Lạp (tháng 6/2009); Đại sứ Trần Thị Hà Phương sang Macedonia Hy Lạp (5/2015);

+ Phó Thủ tướng, Bộ trưởng Ngoại giao Phạm Bình Minh thăm chính thức Cộng hòa Hy Lạp (tháng 7/2018)

+ Đoàn đại biểu Đảng Cộng sản Việt Nam do đồng chí Nguyễn Văn Bình, Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng Ban Kinh tế Trung ương dẫn đầu đã thăm và làm việc tại Hy Lạp từ 14-18/9/2019;

+ Phó Chủ tịch nước Võ Thị Ánh Xuân thăm chính thức Bồ Đào Nha, Bun-ga-ri, Hy Lạp từ 24/10 đến 3/11/2021.

3. Cơ chế hợp tác hiện có

+ Tham vấn chính trị cấp Vụ trưởng Ngoại giao.

IV. QUAN HỆ KINH TẾ VỚI VIỆT NAM

1. Hợp tác thương mại

Việt Nam và Hy Lạp có quan hệ hợp tác truyền thống hữu nghị lâu đời. Hai nước cũng thường xuyên hợp tác tích cực và ủng hộ lẫn nhau trên các diễn đàn đa phương trong khu vực và quốc tế, như Liên hợp quốc, ASEM, Diễn đàn ASEAN - EU. Hy Lạp là nước sớm phê chuẩn Hiệp định Hợp tác và Đối tác toàn diện Việt Nam - EU (PCA) và ủng hộ việc sớm thông qua Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam - EU (EVFTA). Hy Lạp cũng là nước thành viên EU luôn ủng hộ Việt Nam tăng cường quan hệ với EU và mong muốn trở thành "cửa ngõ" cho Việt Nam trong mối quan hệ với EU.
Năm 2021, mặc dù tình hình dịch bệnh COVID – 19 vẫn còn diễn biến phức tạp tuy nhiên dưới tác động tích cực của Hiệp định thương mại tự do Việt Nam – EU (EVFTA), kim ngạch thương mại giữa Việt Nam và Hy Lạp vẫn đạt được mức tăng trưởng nhất định, cụ thể: Tổng kim ngạch hai nước đạt gần 447 triệu USD tăng 32,6% so với năm 2020. Kim ngạch xuất khẩu đạt gần 359 triệu USD tăng 38,3% so với năm 2020; kim ngạch nhập khẩu đạt 88 triệu USD tăng 13,5% so với năm 2020.

Tuy nhiên, quan hệ thương mại của Việt Nam và Hy Lạp những năm gần đây vẫn chưa phản ánh đúng tiềm năng và mong muốn của cả hai nước.

- Các mặt hàng được xuất khẩu chính của Việt Nam năm 2021 chủ yếu vẫn là các mặt hàng truyền thống như: Điện thoại các loại và linh kiện; Máy tính và thiết bị linh kiện, Hạt điều, Giày dép, Cà phê.
- Nhập khẩu của Việt Nam từ Hy Lạp còn thấp, chủ yếu là dược phẩm, thực phẩm, máy móc, chất dẻo, đồ gỗ, sắt thép, vải vóc.... với khối lượng nhỏ.

Năm	Việt Nam xuất khẩu	Việt Nam nhập khẩu	Tổng kim ngạch	Mức tăng (%)
2015	167	29	196	-5.4%
2016	189	50	239	21,9%
2017	270	64	334	39,7%
2018	251	69	320	-4,1%
2019	272	104	376	17,5%
2020	259,2	77,69	336,89	-10,4
2021	359	88	447	32,6%

Bảng Kim ngạch thương mại giữa Việt Nam – Hy Lạp - Đơn vị triệu USD

Nguồn: Tổng Cục Hải quan

2. Hợp tác đầu tư

Tính đến hết năm 2021, đã có 05 dự án của nhà đầu tư Hy Lạp vào Việt Nam tăng 3 dự án so với năm 2021, với tổng vốn đăng ký đầu tư 110 nghìn USD, đứng thứ 125 trong số 140 quốc gia và vùng lãnh thổ có đầu tư trực tiếp tại Việt Nam trong đó có dự án nổi bật là Dự án Orient shipping and service, trong lĩnh vực vận tải kho bãi và dự án của Công ty TNHH Logos Consulting vào ngành khoa học công nghệ.

Trong khi đó, chưa có dự án nào của doanh nghiệp Việt Nam đầu tư sang Hy Lạp.

V. HỢP TÁC VỚI VCCI

1. Thỏa thuận hợp tác đã ký kết:

- Thỏa thuận hợp tác với Liên đoàn doanh nghiệp Hy Lạp (SEV) năm 2008, ký lại năm 2018

- Thỏa thuận hợp tác với Phòng thương mại và công nghiệp Athens (ACCI) năm 2012, ký lại năm 2018

2. Hoạt động đã triển khai

- Tháng 10/2007, tổ chức đoàn doanh nghiệp khảo sát thị trường Hy Lạp, Thổ Nhĩ Kỳ gồm 20 doanh nghiệp thuộc lĩnh vực khoáng sản, thiết bị điện, ngân hang, nông sản, giày dép, sở hữu trí tuệ, đầu tư chứng khoán, khách sạn, du lịch, thủy sản (20-28/10/2007).

- Tháng 6/2008, tổ chức đoàn doanh nghiệp tháp tùng Chủ tịch nước Nguyễn Minh Triết đi thăm chính thức Hy Lạp.

- Tháng 10/2008, phối hợp với Liên đoàn Doanh nghiệp Cộng hoà Hy Lạp và Đại sứ quán Hy Lạp tại Việt Nam tổ chức Diễn đàn Doanh nghiệp Việt Nam – Hy Lạp tại Hà Nội.

Cập nhật tình hình hợp tác giữa VCCI và ĐSQ Hy Lạp tại Hà Nội

- Hỗ trợ kết nối trực tuyến cho các doanh nghiệp Việt Nam và Hy Lạp trong nhiều lĩnh vực như: nông sản, thực phẩm (mật ong, tiêu, quế, hồi, phomai, mì ống...); dược mỹ phẩm; vật liệt xây dựng (thép mạ, bê tông); rượu bia, nước giải khát có ga...; phụ tùng ô tô – xe máy, hàng tiêu dùng...
- Cung cấp thông tin cho doanh nghiệp về vấn đề đăng ký sản phẩm để nhập khẩu vào Việt Nam.

Tình hình hợp tác giữa VCCI và các đối tác tại Hy Lạp

Để phát huy vai trò là cầu nối, hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam kết nối với doanh nghiệp Hy Lạp, trong những năm gần đây VCCI đã tích vực hợp tác với các tổ chức xúc tiến thương mại bạn như Liên đoàn doanh nghiệp Hy Lạp (SEV), Phòng thương mại và Công nghiệp Athens (ACCI) tổ chức các hoạt động kết nối doanh nghiệp hai nước. Một số sự kiện chính như:

Năm 2018, VCCI đã phối hợp với SEV và ACCI tổ chức thành công hai Diễn đàn doanh nghiệp Việt Nam – Hy Lạp tại Hà Nội và TP. HCM với sự tham gia đông đảo của doanh nghiệp 2 nước. Tại Diễn đàn, doanh nghiệp hai bên đã gặp gỡ trực tiếp và trao đổi cơ hội hợp tác kinh doanh trong các lĩnh vực như: dệt may, thực phẩm, nông sản, đồ uống có cồn - nước giải khát, mỹ phẩm, dược phẩm, nước hoa, cơ sở hạ tầng, vật liệu xây dựng, năng lượng, đầu tư bất động sản, linh kiện phụ tùng xe, …Trong đó, những sản phẩm như dệt may, nông thủy sản và linh kiện điện tử vẫn là sản phẩm thế mạnh xuất khẩu của ta sang Hy Lạp. Tại diễn đàn VCCI đã ký 02 Thoả thuận hợp tác với SEV và ACCI.

Từ năm 2019 trở lại đây, do ảnh hưởng của dịch bệnh việc trao đổi các đoàn doanh nghiệp trực tiếp bị hạn chế, VCCI cùng các đối tác bạn đã chuyển hướng sang các hoạt động cung cấp thông tin và kết nối trực tuyến với những yêu cầu cụ thể của từng doanh nghiệp.

Từ ngày 24/10 đến 3/11/2021, Hội đồng doanh nhân nữ tổ chức đoàn doanh nghiệp tháp tùng Phó Chủ tịch nước Võ Thị Ánh Xuân thăm chính thức Bồ Đào Nha, Bun-ga-ri, Hy Lạp và tham dự Tọa đàm doanh nghiệp Việt Nam – Hy Lạp do ĐSQ Việt Nam tại Hy Lạp phối hợp với SEV và ACCI tổ chức.

Trong khuôn khổ toạ đàm, Phó Chủ tịch nước Võ Thị Ánh Xuân, Thứ trưởng phụ trách Chính sách kinh tế - Bộ Ngoại giao Hy Lạp, Đại sứ Việt Nam tại Hy Lạp đã chứng kiến lễ ký kết hợp tác trong lĩnh vực nhập khẩu các sản phẩm Oliu của Hy Lạp giữa Công ty Cổ phần Hanoli (thành viên trong đoàn doanh nghiệp) và Liên danh OLICOBROKERS PC.

Bên cạnh đó doanh nghiệp hai nước cũng trao đổi một số vấn đề như:

Các doanh nghiệp Hy Lạp muốn xuất khẩu sản phẩm nông nghiệp, thực phẩm, dược phẩm vào Việt Nam tuy nhiên bạn rất cần có những hướng dẫn cụ thể của các Bộ ngành có liên quan về tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm, các giấy phép về vệ sinh an toàn thực phẩm để có thể chủ động khi xuất khẩu những mặt hàng này vào Việt Nam.

Các doanh nghiệp Hy Lạp mong muốn Chính phủ Việt Nam có một cơ quan đầu mối để khi các doanh nghiệp cần thông tin về thủ tục xuất nhập khẩu hàng hóa hoặc làm ăn kinh doanh với Việt Nam thì chỉ cần liên hệ với cơ quan đó để được giải đáp các thắc mắc và hướng dẫn thủ tục.

Doanh nghiệp Hy Lạp cũng như Việt Nam nhìn nhận EVFTA tạo ra nhiều cơ hội thương mại và đầu tư giữa 2 nước, tuy nhiên nội dung của Hiệp định rất rộng do vậy doanh nghiệp cả hai nước đều mong muốn Chính phủ và các bộ ngành liên quan hai nước có những hướng dẫn tóm tắt để doanh nghiệp có thể đọc, hiểu và tận dụng lợi thế do Hiệp định mang lại.

Về phía các doanh nghiệp Việt Nam tham gia đoàn có doanh nghiệp cũng bày tỏ sự mong muốn Chính phủ Hy Lạp hỗ trợ để doanh nghiệp Việt Nam có từ 1 – 2 ha đất tại Thủ đô Athen dành cho khu trưng bày các sản phẩm của Việt Nam, xây dựng thành " Vietnam House" để từ đó thúc đẩy thương mại giữa hai nước.

Các doanh nghiệp Việt Nam cũng mong muốn được biết thêm về các chính sách và tiêu chí để hàng nông sản, thực phẩm của Việt Nam vào Hy Lạp, lộ trình thực hiện thuế suất ưu đãi trong EVFTA của Hy Lạp.

VI. THÔNG TIN HỮU ÍCH

1. Địa chỉ hữu ích

Đơn vị - Địa chỉ	Tel/Fax	Email/Website
Việt Nam		
Ban Quan hệ quốc tế, VCCI *Số 9 Đào Duy Anh, Hà Nội*	T: 84-4-35771380	phuocna@vcci.com.vn
Đại sứ quán Hy Lạp tại Việt Nam *Tầng 2 Tòa nhà Hanoi Lake View – 28 Đường Thanh niên – Tây Hồ - Hà Nội*	T: 84-4-37152253 F: 84-4-37152254	gremb.han@mfa.gr
Hy Lạp		
Đại sứ quán Việt Nam tại Hy Lạp *50 Yakinthon street - Palaio Psychiko - Athens*	T:+30 210 6128 733 F:+30 210 6128 734	vnemb.gr@mofa.gov.vn

2. Các thông tin khác

2.1. Các công cụ trực tuyến, miễn phí hỗ trợ doanh nghiệp khi giao thương với thị trường EU

2.1.1 Bản đồ thương mại (trade map)

http://www.trademap.org

Bản đồ thương mại (trademap) được phát triển bởi Trung tâm thương mại quốc tế ITC, cung cấp:

- Cơ sở dữ liệu trực tuyến, liên tục cập nhật từ các cơ quan thống kê cấp quốc gia
- Chứa phân tích dữ liệu thương mại của hơn 5600 sản phẩm giữa 220 quốc gia/vùng lãnh thổ trên thế giới
- Giao diện sử dụng thân thiện, xuất báo cáo theo định dạng mong muốn (word, excel, pdf) – minh họa đồ thị dễ dàng cho việc phân tích
- Miễn phí sử dụng cho các nước đang phát triển

Bản đồ thương mại (Trade map) của Trung tâm thương mại quốc tế (ITC) sẽ giúp bạn đánh giá, phân tích tiềm năng hợp tác thương mại với thị trường EU; tìm kiếm mặt hàng và đối tác phù hợp, đánh giá cạnh tranh và đa dạng hóa nguồn cung cấp; truy xuất thông tin liên quan về thuế quan, rào cản thương mại.. qua đó xây dựng chiến lược kinh doanh phù hợp.

Hướng dẫn sử dụng : http://legacy.intracen.org/marketanalysis/Docs/Trademap/TradeMap-Userguide-EN.pdf

2.1.2.Website hỗ trợ xuất khẩu sang khối Liên minh Châu Âu (EU Export Helpdesk)

http://exporthelp.europa.eu

- EU Export Helpdesk là công cụ hoàn toàn miễn phí do Phái đoàn Châu Âu cung cấp, hỗ trợ việc xuất khẩu sang thị trường các nước trong liên minh EU, thông qua việc cung cấp:
- Các thông tin về yêu cầu của thị trường về tiêu chuẩn sản phẩm, thủ tục thuế quan tại các nước trong liên minh Châu Âu
- Các thông tin về thuế nhập khẩu, quy chế tối huệ quốc, ưu đãi thuế xuất cũng như các hạng mục khác như định mức cho phép, yêu cầu giấy phép nhập khẩu, các biện pháp chống bán phá giá ..
- Thống kê về dòng giao dịch thương mại giữa EU và các nước khác
- Các thỏa thuận hợp tác thương mại giữa EU và các nước phát triển, các yêu cầu về hồ sơ và chứng nhận xuất xứ cần thiết để thâm nhập thị trường EU
- Danh bạ các cơ quan chức năng liên quan của các nước EU, danh bạ doanh nghiệp

2.2. Website tham khảo

- Website Bộ Ngoại giao Việt Nam
  http://www.mofa.gov.vn/vi/cn_vakv/euro/
- Website CIA – The World Factbook
  https://www.cia.gov/library/publications/the-world-factbook/index.html

3. Bảng kim ngạch xuất nhập khẩu

Bảng 1. Kim ngạch xuất khẩu VN – Hy Lạp năm 2021

BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC HẢI QUAN

Biểu số 19B/TCHQ
Cục CNTT & Thống kê Hải quan
Sơ bộ

XUẤT KHẨU NƯỚC/VÙNG LÃNH THỔ - MẶT HÀNG CHỦ YẾU
Tháng 12 năm 2021

Nước/Mặt hàng chủ yếu	ĐVT	Số liệu tháng báo cáo		Cộng dồn đến hết tháng báo cáo	
		Lượng	Trị giá (USD)	Lượng	Trị giá (USD)
HY LẠP			**44.371.447**		**358.677.510**
Hàng thủy sản	USD		435.677		5.854.274
Hạt điều	Tấn	16	123.900	2.477	17.413.377
Cà phê	Tấn	963	2.020.210	10.042	17.879.534
Sản phẩm từ chất dẻo	USD		233.627		4.832.860
Gỗ và sản phẩm gỗ	USD		436.209		2.562.268
Hàng dệt, may	USD		343.643		3.675.735
Giày dép các loại	USD		1.673.427		18.254.030
Sản phẩm từ sắt thép	USD		474.054		4.643.161
Kim loại thường khác và sản phẩm	USD		575.274		1.840.768
Máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện	USD		13.581.708		47.587.274
Điện thoại các loại và linh kiện	USD		15.400.144		150.611.331
Phương tiện vận tải và phụ tùng	USD		1.959.019		15.669.044
Hàng hóa khác	USD		7.114.555		67.853.854

Nguồn: Tổng cục Hải quan

Bảng 2. Kim ngạch nhập khẩu VN – Hy Lạp năm 2021

BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC HẢI QUAN

Biểu số 20B/TCHQ
Cục CNTT & Thống kê Hải quan
Sơ bộ

NHẬP KHẨU NƯỚC/VÙNG LÃNH THỔ - MẶT HÀNG CHỦ YẾU
Tháng 12 năm 2021

Nước/Mặt hàng chủ yếu	ĐVT	Số liệu tháng báo cáo		Cộng dồn đến hết tháng báo cáo	
		Lượng	Trị giá (USD)	Lượng	Trị giá (USD)
HY LẠP			**6.024.032**		**88.194.007**
Hàng hóa khác	USD		6.024.032		88.194.007

Nguồn: Tổng cục Hải quan